

**UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ
TRƯỜNG THCS NGỌC THUY**

LS&DL7-CK1- 711

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 -2026
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 7
Ngày kiểm tra: 17 /12 /2025**

Thời gian : 60 phút

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: (5 điểm)

HS trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi chỉ chọn 1 phương án đúng

Câu 1. Khu vực địa hình nào chiếm phần lớn diện tích châu Âu?

- A. Cao nguyên. B. Núi già. C. Đồng bằng. D. Núi trẻ.

Câu 2. Sau khi lên ngôi vua, Ngô Quyền đã chọn địa điểm nào làm kinh đô cho nhà nước độc lập?

- A. Phong Châu. B. Cổ Loa. C. Hoa Lư. D. Đại La.

Câu 3. Thời kì phát triển huy hoàng của Vương quốc Cam-pu-chia là thời kì nào?

- A. Thời kì Chân Lạp. B. Thời kì huy hoàng.
C. Thời kì Ăng-co. D. Thời kì hoàng kim.

Câu 4. “Ông đã chứng minh được trung tâm hệ thống hành tinh chúng ta là Mặt Trời, Trái Đất tự xoay xung quanh trục của nó và xoay xung quanh Mặt Trời”. Ông là ai?

- A. Đê-các-tơ B. Ga-li-lê.
C. Cô-péc-ních. D. Lê-ô-na đơ Vanh-xi.

Câu 5. Chữ viết của Lào dựa trên cơ sở những nét cong của chữ viết nước nào?

- A. Ấn Độ và Trung Quốc. B. Cam-pu-chia và Mi-an-ma.
C. Thái Lan và Mi-an-ma. D. Cam-pu-chia và Việt Nam.

Câu 6. Châu Á có các đới khí hậu

- A. Cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, cận xích đạo, xích đạo.
B. Cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, cận xích đạo, xích đạo.
D. Cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, cận xích đạo.
C. Cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, xích đạo.

Câu 7. Tại sao ở phía Bắc châu Á dân cư phân bố thưa thớt?

- A. Khí hậu lạnh. B. Địa hình hiểm trở.
C. Thường xuyên xảy ra thiên tai. D. Khí hậu khô hạn.

Câu 8. Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của cư dân Campuchia thời phong kiến là

- A. Thánh địa Mỹ Sơn. B. Đại bảo tháp San-chi.
C. Thất Luồng. D. Đền Ăng-co Vát.

Câu 9. Nguyên nhân nào khiến châu Âu trở thành một châu lục đông dân từ thời cổ đại?

- A. Xuất khẩu lao động. B. Nhập cư.
C. Gia tăng dân số. D. Bi bắt làm nô lệ.

Câu 10. Các tác phẩm văn học nổi tiếng của Trung Quốc như: Thủy hử, Tây du kí, Tam Quốc diễn nghĩa, Hồng lâu mộng thuộc thể loại nào?

- A. Truyện ngắn. B. Thơ Đường luật. C. Kinh kịch. D. Tiểu thuyết.

Câu 11. Các nguồn tài nguyên thiên nhiên có giá trị nhất ở Bắc Á là:

- A. Khoáng sản, đất nông nghiệp, rừng.
B. Khoáng sản, đất nông nghiệp, nguồn nước.
C. Rừng, khoáng sản, đất nông nghiệp, nguồn nước.
D. Khoáng sản, rừng, nguồn nước.

Câu 12. Núi già ở châu Âu phân bố tập trung ở đâu?

A. Phía Đông.

B. Phía Bắc và trung tâm.

C. Phía Tây.

D. Phía Nam.

Câu 13. Đặc điểm nào **không** đúng với đô thị hoá ở châu Âu?

A. Đô thị hoá nông thôn phát triển.

B. Tỷ lệ dân thành thị cao.

C. Các thành phố nối tiếp nhau tạo thành dải đô thị.

D. Ngành kinh tế chủ yếu ở đô thị là nông nghiệp.

Câu 14. Đinh Bộ Lĩnh được nhân dân tôn xưng là

A. Bắc Bình Vương.

B. Bô Cái Đại Vương.

C. Vạn Thắng Vương.

D. Đông Định Vương.

Câu 15. Vì sao có thể khẳng định “Thành thị là những bông hoa rực rỡ nhất trung đại”?

A. Sự ra đời của thành thị thúc đẩy quan hệ giao lưu buôn bán giữa phương Tây với phương Đông.

B. Sự ra đời của thành thị thúc đẩy sự xác lập của chế độ phong kiến tập quyền.

C. Sự ra đời của thành thị là nguồn động lực lớn cho sự phục hồi của nền văn minh Hi- Lạp.

D. Sự ra đời của thành thị là điểm sáng, tạo ra sự biến đổi mạnh mẽ của tình hình châu Âu trung đại.

Câu 16. Khu vực nào sau đây của châu Á nằm sâu trong nội địa

A. Trung Á.

B. Nam Á.

C. Đông Á.

D. Tây Á.

Câu 17. Một trong những khó khăn của thiên nhiên châu Á đối với đời sống và sản xuất là:

A. Tài nguyên thiên nhiên nghèo nàn.

B. Chịu nhiều tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu.

C. Khí hậu lạnh giá khắc nghiệt chiếm phần lớn diện tích.

D. Có rất ít đồng bằng để sản xuất nông nghiệp.

Câu 18. Kinh tế của lãnh địa mang tính chất gì?

A. Nông dân vừa làm ruộng, vừa làm thêm một nghề thủ công.

B. Buôn bán trao đổi với lãnh địa khác

C. Phụ thuộc vào thành thị

D. Tự cung, tự cấp.

Câu 19. Sản phẩm thủ công nổi tiếng nào dưới thời nhà Minh được mô tả “trắng như ngọc, sáng như gương, mỏng như giấy, vang như chuông”?

A. Tranh thêu.

B. Lụa tơ tằm.

C. Đồ mộc.

D. Đồ sứ.

Câu 20. Số quốc gia và vùng lãnh thổ thuộc châu Á là

A. 49.

B. 51.

C. 50.

D. 52.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm): Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d, ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: (1 điểm) Cho đoạn tư liệu:

“Thạt Luồng là một công trình kiến trúc đồ sộ, gồm một tháp lớn hình nậm rượu, đặt trên đế hình hoa sen, dưới là một cái bệ khổng lồ hình bán cầu nhưng lại tạo thành bốn múi có đáy vuông. Xung quanh bệ tháp là một dãy tháp thu nhỏ. Hình ảnh quả bầu trên đỉnh Thạt Luồng thể hiện nét rất riêng của kiến trúc Lào. Di tích này đã được công nhận Di sản văn hoá thế giới năm 1992.”

(SGK Lịch sử và Địa lí 7, bộ Kết nối tri thức, trang 41)

- a) Kiến trúc Thạt Luồng là sự kết hợp hài hòa giữa các biểu tượng Phật giáo (hoa sen) và biểu tượng văn hóa bản địa Lào (quả bầu).
- b) Thạt Luồng được công nhận là Di sản văn hoá thế giới nhờ quy mô đồ sộ và lượng vàng được sử dụng để xây dựng.
- c) Cấu trúc của Thạt Luồng đơn giản, chỉ bao gồm một tháp trung tâm duy nhất.
- d) Hình ảnh quả bầu trên đỉnh tháp không chỉ mang ý nghĩa trang trí mà còn mang giá trị biểu tượng sâu sắc về cội nguồn dân tộc.

Câu 2: (1 điểm) Cho đoạn tư liệu sau:

Về vị trí, phần lãnh thổ trên đất liền của châu Á kéo dài từ vùng cận cực bắc tới xích đạo. 1 số đảo và quần đảo kéo đến khoản vĩ tuyến 10 độ N. Châu Á tiếp giáp với hai châu lục: phía tây giáp với châu Âu, phía tây nam giáp với châu Phi qua eo đất Xuy-ê. Mặt còn lại giáp với các biển và đại dương: phía bắc giáp Bắc Băng Dương, phía đông giáp Thái Bình Dương và phía Nam giáp Ấn Độ Dương.

(SGK Lịch sử và địa lí 7, bộ Chân trời sáng tạo, trang 111)

- a) Phần lãnh thổ trên đất liền của châu Á trải dài từ vùng cận cực bắc đến tận vùng cực nam.
- b) Châu Á tiếp giáp với châu Âu và châu Phi ở phía tây và tây nam.
- c) Ranh giới tự nhiên giữa châu Á và châu Phi là eo đất Xuy-ê.
- d) Châu Á chỉ tiếp giáp với đất liền, không tiếp giáp với bất kì đại dương nào.

Phần III. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Thời kì phát triển của vương quốc Cam-pu-chia còn gọi là thời kì gì? Trình bày quá trình hình thành, phát triển và suy thoái của vương quốc phong kiến Cam-pu-chia.

Câu 2 (1.5 điểm): Dựa vào kiến thức đã học em hãy trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Tây Á.